CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 28/11/2026 đến 07/12/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			28/11	29/11	30/11	01/12	02/12	03/12	04/12	05/12	06/12	07/12
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	437	429	407	373	332	284	234	249	272	309
		Time_max	6h00	7h00	8h00	9h00	9h26	10h17	11h06	23h00	1h11	2h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	-6	8	35	70	109	144	167	170	139	106
		Time_min	16h56	17h47	18h30	19h00	19h12	19h03	18h35	16h39	14h58	14h38
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	280	274	260	242	219	195	178	182	203	214
		Time_max	6h00	7h00	8h00	9h00	10h26	12h10	18h00	21h00	23h59	23h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	-4	0	12	32	40	60	90	118	106	79
		Time_min	20h11	20h59	21h48	22h40	0h00	0h00	1h00	3h20	12h44	14h18
HÒN DẤU	Nước lớn	Hmax (cm)	405	400	381	350	308	259	223	246	258	288
		Time_max	6h18	7h21	8h27	9h29	10h22	11h00	23h59	23h00	1h23	2h28
	Nước ròng	Hmin (cm)	18	34	62	91	106	140	180	154	112	77
		Time_min	19h41	20h34	21h30	0h00	0h00	0h00	1h22	14h33	15h03	15h48
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	408	398	379	348	310	272	246	240	265	291
		Time_max	7h27	9h00	9h28	10h11	10h19	10h00	9h00	7h24	4h11	4h22
	Nước ròng	Hmin (cm)	8	29	62	90	112	146	184	155	118	86
		Time_min	20h19	21h06	21h52	0h00	0h00	0h00	0h00	16h49	16h40	17h00
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	317	312	298	278	252	224	207	226	237	246
		Time_max	6h00	7h00	8h00	9h00	9h19	10h00	21h17	23h00	23h00	1h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	8	18	38	50	65	94	124	121	88	62
		Time_min	20h40	21h33	22h31	0h00	0h00	0h56	2h12	15h36	16h13	16h56
CỒN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	137	133	127	119	117	115	114	115	117	119
		Time_max	3h00	4h00	4h30	5h16	17h00	18h08	20h00	21h13	22h29	23h59
	Nước ròng	Hmin (cm)	26	26	29	36	41	46	58	65	62	59
		Time_min	20h35	21h24	22h13	23h03	0h00	0h00	0h49	13h15	14h16	15h42
SƠN TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	176	173	163	151	144	146	147	150	153	157
		Time_max	0h00	0h00	1h00	2h00	18h00	18h28	19h00	19h23	20h00	20h06
	Nước ròng	Hmin (cm)	70	72	76	81	88	96	104	97	88	82
		Time_min	7h24	8h16	9h08	9h59	10h48	11h32	12h08	2h40	3h27	4h05
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	164	160	157	148	135	121	107	117	128	139
		Time_max	23h02	0h00	0h00	0h00	1h11	2h13	18h00	18h22	19h00	19h27
	Nước ròng	Hmin (cm)	29	34	42	52	63	73	83	82	66	52
		Time_min	6h56	7h38	8h20	9h04	9h48	10h32	11h13	0h51	2h08	3h00
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	186	180	173	159	142	149	156	164	170	176
		Time_max	23h00	0h00	0h00	0h11	1h00	18h29	19h00	19h07	19h29	20h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	42	50	61	73	85	97	105	89	76	65
		Time_min	7h03	7h51	8h39	9h26	10h11	10h54	1h01	2h06	2h51	3h29
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	242	242	233	220	203	184	187	197	207	216
		Time_max	23h59	0h00	1h00	1h19	2h06	3h07	19h02	19h21	20h00	20h18
	Nước ròng	Hmin (cm)	98	103	111	121	133	145	155	147	132	122
		Time_min	8h16	9h02	9h48	10h32	11h11	11h40	11h44	3h08	4h01	4h45
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	207	204	195	179	161	151	161	172	184	192
		Time_max	23h04	0h00	0h05	1h18	3h00	19h00	19h00	19h00	19h14	20h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	10	15	24	39	55	73	90	89	73	59
		Time_min	8h21	9h13	10h01	10h43	11h19	11h47	12h00	2h07	3h03	3h55
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	310	308	297	279	258	246	255	266	276	284
		Time_max	0h00	0h00	1h00	2h00	3h00	19h00	19h05	19h26	20h00	20h20
	Nước ròng	Hmin (cm)	90	101	117	137	159	181	200	183	161	143
		Time_min	8h19	9h03	9h46	10h25	11h00	11h26	11h35	3h54	4h36	5h14
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	419	406	395	389	385	384	386	391	396	400
		Time_max	2h07	3h00	19h15	20h02	21h00	21h25	22h00	22h30	23h00	23h28
	Nước ròng	Hmin (cm)	49	71	104	144	185	223	218	181	147	119
		Time_min	10h09	10h57	11h49	12h44	13h43	14h45	4h18	5h06	5h49	6h30
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	396	394	383	366	347	329	344	361	378	394
		Time_max	23h17	0h00	0h00	1h00	1h28	19h27	19h18	19h27	20h00	20h07
	Nước ròng	Hmin (cm)	206	211	223	240	259	280	299	289	273	260
		Time_min	8h23	9h14	10h03	10h48	11h26	11h53	11h59	3h08	3h51	4h31

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			28/11	29/11	30/11	01/12	02/12	03/12	04/12	05/12	06/12	07/12
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	329	328	328	330	330	334	336	338	338	337
		Time_max	6h11	7h10	8h07	9h00	10h00	10h19	11h00	11h27	12h00	12h29
	Nước ròng	Hmin (cm)	67	68	84	104	126	150	137	117	101	90
		Time_min	23h38	0h00	0h46	1h46	2h40	3h28	17h52	18h31	19h07	19h38
THỔ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	129	127	123	120	116	113	112	116	119	121
		Time_max	5h00	5h10	6h00	6h16	7h00	7h00	2h19	23h00	3h00	3h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	80	84	89	95	98	97	94	91	87	84
		Time_min	19h18	20h00	20h44	21h23	15h50	16h05	16h20	14h09	14h44	15h22
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	146	142	137	130	125	121	120	127	134	141
		Time_max	7h00	7h17	8h00	8h27	9h00	9h00	6h23	6h00	3h21	4h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	66	71	79	83	90	101	97	91	86	82
		Time_min	21h14	21h58	22h39	0h00	0h00	0h00	15h52	16h19	16h51	17h25

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 28/11/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VĂN

Dự báo viên



Đặng Vũ Hải